

Số: /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc cho ý kiến đối với dự kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách Trung ương

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 22**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh về việc cho ý kiến đối với dự kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn Ngân sách trung ương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất dự kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương như các biểu kèm theo.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 24/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc cho ý kiến về dự kiến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách Trung ương.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 22 thông qua ngày tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- VP đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị, tp;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang

Biểu số 01

DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC)

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Tên mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 đã giao	Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 sau điều	Ghi chú
						Tổng số	Trong đó: NSTW		Tăng	Giảm		
1	Quốc phòng											
	TỔNG CỘNG							353.015	90.649	0	353.015	
	Quốc phòng							2.448	0	2.448	0	
	Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021-2025											
-	Rà phá bom mìn vật nổ phục vụ tái định cư huyện Triệu Phong và huyện Hải Lăng	HL, TP	722 ha	17-21	2258/QĐ-UBND ngày 18/8/2017	49.847	34.275	2.448		2.448		Dự án đã hoàn thành, số vốn còn lại không có nhu cầu sử dụng
2	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản											
	Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021-2025											
	Quảng Trị											
	Dự án phát triển cơ sở hạ tầng các vùng nuôi thủy sản tập trung tỉnh Quảng Trị	TP, GL, HL, CL, ĐH, HH	444,08ha	16-21	2111/QĐ-UBND ngày 5/9/2016 08/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 1822/QĐ-UBND ngày 14/7/2021	117.420	57.935	20.000		200	19.800	Dự án đã hoàn thành, số vốn còn lại không có nhu cầu sử dụng
3	Khu công nghiệp và khu kinh tế											
	Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021-2025											
	Hải Lăng											
	Khu tái định cư xã Hải Khê và đường vào khu tái định cư (giai đoạn 1)	Hải Lăng	50 ha	17-21	2942/QĐ-UBND ngày 30/10/2017; 1821/QĐ-UBND ngày 14/7/2021	298.890	267.538	46.326		17.745	28.581	Dự án đã hoàn thành, số vốn còn lại không có nhu cầu sử dụng
	Khu tái định cư xã Hải An và đường giao thông dọc khu kinh tế (giai đoạn 1)	Hải Lăng	Sản nền đường giao thông, đường điện	17-21	2943/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	71.990	64.400	8.626		549	8.077	Dự án đã hoàn thành, số vốn còn lại không có nhu cầu sử dụng
4	Giao thông											
	TỔNG CỘNG							75.615	90.649	19.707	146.557	
	Quốc phòng							303.523	90.649	19.707	146.557	
	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản							54.952	0	18.294	36.658	
	Khu công nghiệp và khu kinh tế							370.880	331.938	18.294	36.658	
	Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021-2025							54.952	0	18.294	36.658	
	Hải Lăng							370.880	331.938	18.294	36.658	
	Khu tái định cư xã Hải Khê và đường vào khu tái định cư (giai đoạn 1)	Hải Lăng	50 ha	17-21	2942/QĐ-UBND ngày 30/10/2017; 1821/QĐ-UBND ngày 14/7/2021	298.890	267.538	46.326		17.745	28.581	Dự án đã hoàn thành, số vốn còn lại không có nhu cầu sử dụng
	Khu tái định cư xã Hải An và đường giao thông dọc khu kinh tế (giai đoạn 1)	Hải Lăng	Sản nền đường giao thông, đường điện	17-21	2943/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	71.990	64.400	8.626		549	8.077	Dự án đã hoàn thành, số vốn còn lại không có nhu cầu sử dụng
4	Giao thông							75.615	90.649	19.707	146.557	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Chủ trương/ Quyết định đầu tư		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 đã giao	Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 sau điều	Ghi chú
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT		Tăng	Giảm		
					Tổng số	Trong đó: NSTW					
	Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021-2025										
-	Đường Ngô Quyền, Cầu quy Thiện và đoạn còn lại Đường Xuân - Quy - Vĩnh	Hải Lăng	10,609 km	17-21	82.779	81.000	9.735		185	9.550	Dự án đã hoàn thành, số vốn còn lại không có nhu cầu sử dụng
-	Đường liên xã Đakrông - Mò Ó - Triệu Nguyên - Ba Lòng, huyện Đakrông	Đakrông	15,454 km	16-21	135.000	131.874	65.880		19.522	46.358	Dự án đã hoàn thành, số vốn còn lại không có nhu cầu sử dụng
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025										
-	Tuyến đường kết nối cảng hàng không Quảng Trị với Quốc lộ 1	Giô Linh	11,5 km	22-25	89.689	40.649	0	40.649		40.649	Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư
-	Đường hai đầu cầu dây văng sông Hiếu – giai đoạn 1	Đông Hà	910 m	22-26	175.000	50.000	0	50.000		50.000	Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư
5	Quản lý nhà nước				335.000	335.000	200.000	0	50.000	150.000	
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025										
-	Trụ sở Tỉnh ủy Quảng Trị và các cơ quan, giai đoạn 1	Đông Hà	24.429 m ²	24-27	335.000	335.000	200.000		50.000	150.000	Điều chỉnh tăng TMDT và giảm tiến độ thực hiện dự án

Biểu số 02

DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
NGUỒN VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Số quyết định	Chủ trương/ Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn nước ngoài đưa vào cân đối NSTW		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 đã giao	Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch trung hạn 2025 sau điều chỉnh
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT		Tăng	Giảm				
							Vốn đối ứng	Trong đó:				Vốn nước ngoài		
1	Bảo vệ môi trường					875.754	15.304	3.207.948	786.641	337.952,3062	31.000	337.952,3062	786.641	
	TỔNG CỘNG					63.619	15.304	43.484	54.106	0	31.000	23.106		
	<i>Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021-2025</i>													
-	Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Quảng Trị	Toàn tỉnh	03 hợp phần	2017-2022	1236/QĐ-BTNMT ngày 30/5/2016; 424/QĐ-UBND ngày 08/3/2017; 4567/QĐ-UBND ngày 31/12/2021	63.619	15.304	43.484	54.106			31.000	23.106	
2	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản					451.890	34.286	402.564	78.606	0	19.768,3062	58.838		
	<i>Dự án chuyển tiếp giai đoạn 2016 - 2020 sang giai đoạn 2021-2025</i>													
-	Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8)	VL, GL, HL, ĐH, CL, HH	14 công trình hồ đập	2017-2022	4638/QĐ-BNN-HTQT ngày 09/11/2015; 1241/QĐ-UBND ngày 06/6/2018	226.710	11.921	199.749	64.513		5.676	58.837		
-	Dự án Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Quảng Trị (JICA)	HH, GL, HL, TP	RPH 2.900 ha, BV 2.500 ha, KNTS 1.700 ha	2012-2021	1405/QĐ-UBND ngày 08/8/2012; 3728/QĐ-UBND ngày 29/12/2017	225.180	22.365	202.815	14.093		14.092,3062	0,6938		
3	Giao thông					2.446.067	618.424	1.799.371	653.929	0	287.184	366.745		

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Số quyết định	Chủ trương/ Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn nước ngoài đưa vào cân đối NSTW		
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMDT		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 đã giao	Kế hoạch trung hạn 2021-2025	
							Vốn đối ứng	Trong đó: Vốn nước ngoài		Tăng	Giảm
	Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiêu vùng sông Mê Kông	ĐH, HH	Phát triển đô thị Đông Hà và Lao Bảo	2013-2023	3208/QĐ-UBND ngày 15/12/2022, 2841/QĐ-UBND ngày 27/11/2023	2.446.067	618.424	1.799.371	653.929	287.184	366.745
4	Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản <i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>					1.152.920	192.230	684.729	0	205.928	205.928
-	Dự án Phát triển đô thị ven biển miền Trung hướng tới tăng trưởng xanh và ứng phó biến đổi khí hậu thành phố Đông Hà	Đông Hà	02 hợp phần	2024-2027	40/NQ-HĐND ngày 19/5/2023; Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 27/10/2023	1.152.920	192.230	684.729	0	205.928	205.928
5	Xã hội <i>Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025</i>					293.311	15.511	277.800	0	132.024,3062	132.024,3062
-	Dự án Xây dựng Trung tâm bảo trợ xã hội và phục hồi chức năng dành cho người khuyết tật tỉnh Quảng Trị	Đông Hà	Thành lập TTBTXH VÀ PHCN dành cho người khuyết tật với diện tích 10.000 m ² ; Tiếp nhận 03 xe ô tô chuyên dùng; Đào tạo tập huấn	2022-2025	16/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND tỉnh	293.311	15.511	277.800	0	132.024,3062	132.024,3062

Biểu số 03

**DỰ KIẾN BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
NGUỒN VỐN ODA VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện	Chủ trương/ Quyết định đầu tư				Đề nghị bổ sung Kế hoạch vốn nước ngoài đưa vào cân đối NSTW	Ghi chú
					Số quyết định	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	TMĐT			
	TỔNG CỘNG					293.311	15.511	277.800	145.776	
1	Xã hội									
	Dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025									
-	Dự án Xây dựng Trung tâm bảo trợ xã hội và phục hồi chức năng dành cho người khuyết tật tỉnh Quang Trị	Đông Hà	Thành lập TTBTXH VÀ PHCN dành cho người khuyết tật với diện tích 10.000 m ² ; Tiếp nhận 03 xe ô tô chuyên dụng; Đào tạo tập huấn	2022-2025	16/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND tỉnh	293.311	15.511	277.800	145.776	